

Số: 2003/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 10 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
lĩnh vực Chăn nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện trên
địa bàn tỉnh Phú Thọ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 136/TTr-SNN ngày 04/10/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 05 quy trình nội bộ giải quyết 05 thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông: trên cơ sở quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này xây dựng mới quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính; cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và hướng dẫn các cơ quan có

liên quan vận hành, khai thác, sử dụng theo quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm kiểm soát tính hợp lý, hợp pháp của quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được xây dựng, thiết lập trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; UBND các xã, phường, thị trấn; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT ĐỐI VỚI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC CHĂN NUÔI
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CÁC CẤP CHÍNH QUYỀN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2003/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

**Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

TT	Tên thủ tục hành chính	Trang
I	Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh	4
1	Đề xuất hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công	4
2	Quyết định hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công	9
3	Quyết định hỗ trợ đối với các chính sách nâng cao hiệu quả chăn nuôi sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	12
II	Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện	16
1	Hỗ trợ chi phí nâng cao hiệu quả chăn nuôi cho đơn vị đã cung cấp vật tư phối giống, công phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí liệu tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	16
2	Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	19

Phần II
NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT ĐỐI VỚI CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh

1. Thủ tục: Đề xuất hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng Kỹ thuật nghiệp vụ - Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Phú Thọ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (HCC)	0,25 ngày
Bước 2	Phân công xem xét hồ sơ TTHC; tham mưu nội dung thẩm tra điều kiện hỗ trợ, dự kiến mức kinh phí hỗ trợ dự án.	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật nghiệp vụ	0,5 ngày
Bước 3	- Xem xét hồ sơ TTHC. - Báo cáo, đề xuất Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật nghiệp vụ về nội dung, thành phần thẩm tra điều kiện hỗ trợ, dự kiến mức kinh phí hỗ trợ dự án. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + Hồ sơ TTHC; + Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lấy ý kiến các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư và cơ quan có liên quan về điều kiện hỗ trợ, dự kiến mức kinh phí hỗ trợ dự án.	Cán bộ, công chức phòng Kỹ thuật nghiệp vụ	2,0 ngày
Bước 4	- Duyệt đề xuất về nội dung, thành phần thẩm tra điều kiện hỗ trợ, dự kiến mức kinh phí hỗ trợ dự án. - Báo cáo, đề xuất Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định lấy ý kiến của các Sở và cơ quan có liên quan. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i>	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật nghiệp vụ	0,5 ngày

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<p>+ Hồ sơ TTHC;</p> <p>+ Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lấy ý kiến các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư và cơ quan có liên quan về điều kiện hỗ trợ, dự kiến mức kinh phí hỗ trợ dự án.</p>		
Bước 5	<p>- Duyệt đề xuất của Phòng Kỹ thuật nghiệp vụ.</p> <p>- Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, phê duyệt Văn bản lấy ý kiến các Sở và cơ quan có liên quan về điều kiện hỗ trợ, dự kiến mức kinh phí hỗ trợ dự án.</p> <p>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</p> <p>+ Hồ sơ TTHC;</p> <p>+ Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lấy ý kiến các Sở: Tài chính, Kế hoạch và đầu tư và cơ quan có liên quan về điều kiện hỗ trợ, dự kiến mức kinh phí hỗ trợ dự án.</p>	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5 ngày
Bước 6	Phê duyệt Văn bản lấy ý kiến các Sở và cơ quan có liên quan về điều kiện hỗ trợ, dự kiến mức kinh phí hỗ trợ dự án.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, gửi các Sở và cơ quan liên quan được lấy ý kiến.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,25 ngày
Bước 8	Nghiên cứu hồ sơ TTHC, nội dung đề nghị, tham gia ý kiến bằng Văn bản gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.	Các Sở và Cơ quan liên quan được lấy ý kiến	4,0 ngày
Bước 9	Nhận Văn bản tham gia ý kiến của các Sở và cơ quan liên quan, chuyển Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y phân công tham mưu xử lý theo quy định.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,25 ngày
Bước 10	Nhận Văn bản tham gia ý kiến của các Sở và cơ quan liên quan, phân công tổng hợp ý kiến, hoàn thành kết quả thẩm tra, đề xuất kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5 ngày
Bước 11	Nhận Văn bản tham gia ý kiến của các Sở và cơ quan liên quan, phân công cán bộ, công chức Phòng Kỹ thuật nghiệp vụ tổng hợp ý kiến, hoàn thành kết quả thẩm tra, đề xuất kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật nghiệp vụ	0,25 ngày
Bước 12	Tổng hợp ý kiến tham gia của các Sở và cơ quan liên quan, hoàn thiện kết quả thẩm tra: - Trường hợp 2.1: Kết quả thẩm tra xác định hồ sơ TTHC không đáp ứng điều kiện:	Cán bộ, công chức phòng Kỹ thuật nghiệp vụ	3,0 ngày

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<p>Báo cáo, đề xuất Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật nghiệp vụ về kết quả thẩm tra và nội dung tham mưu Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC. + Văn bản tham gia ý kiến của các sở, ngành, địa phương liên quan; + Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho tổ chức, cá nhân biết, nêu rõ lý do theo quy định <p>- Trường hợp 2.2: Kết quả thẩm tra xác định hồ sơ TTHC đáp ứng điều kiện: Báo cáo, đề xuất Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật nghiệp vụ về kết quả thẩm tra và nội dung tham mưu Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC. + Văn bản tham gia ý kiến của các sở, ngành, địa phương liên quan; + Dự thảo Văn bản thẩm tra hỗ trợ đầu tư. 		
Trường hợp 2.1	Kết quả thẩm tra xác định hồ sơ TTHC không đáp ứng điều kiện		
Bước 13	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt kết quả thẩm tra hồ sơ TTHC. - Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định thông báo cho tổ chức, cá nhân biết và nêu rõ lý do theo quy định. <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC; + Văn bản tham gia ý kiến của các Sở và cơ quan có liên quan; + Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho tổ chức, cá nhân biết, nêu rõ lý do theo quy định 	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật nghiệp vụ	0,25 ngày
Bước 14	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt đề xuất của phòng Kỹ thuật nghiệp vụ. - Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, phê duyệt Văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân biết, nêu rõ lý do theo quy định. <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC; + Văn bản tham gia ý kiến của các Sở và cơ quan có liên quan; 	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5 ngày

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<i>+ Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho tổ chức, cá nhân biết, nêu rõ lý do theo quy định</i>		
Bước 15	Phê duyệt Văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân biết, nêu rõ lý do theo quy định	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 16	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, gửi Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,25 ngày
Bước 17	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Số hóa kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Trường hợp 2.2	Kết quả thẩm tra xác định hồ sơ TTHC đáp ứng điều kiện		
Bước 13	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt kết quả thẩm tra hồ sơ TTHC. - Báo cáo, đề xuất Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt kết quả thẩm tra hỗ trợ đầu tư và phân công tổng hợp nhu cầu đề xuất hỗ trợ của tổ chức, cá nhân được hỗ trợ đầu tư vào chăn nuôi. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Văn bản tham gia ý kiến của các sở, ngành, địa phương liên quan;</i> + <i>Dự thảo Văn bản thẩm tra hỗ trợ đầu tư của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</i> 	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật nghiệp vụ	0,25 ngày
Bước 14	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt đề xuất của Phòng Kỹ thuật nghiệp vụ. - Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, phê duyệt kết quả thẩm tra hỗ trợ đầu tư và phân công tổng hợp nhu cầu đề xuất hỗ trợ của tổ chức, cá nhân được hỗ trợ đầu tư vào chăn nuôi. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Văn bản tham gia ý kiến của các sở, ngành, địa phương liên quan;</i> + <i>Dự thảo Văn bản thẩm tra hỗ trợ đầu tư của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</i> 	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5 ngày

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 15	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt Văn bản thẩm tra hỗ trợ đầu tư của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Phân công tổng hợp nhu cầu đề xuất hỗ trợ của tổ chức, cá nhân được hỗ trợ đầu tư vào chăn nuôi, tham mưu gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định kế hoạch đầu tư công hằng năm vốn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về Đầu tư công. 	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 16	<p>Vào sổ, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC *, chuyển:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC. - Cơ quan, đơn vị được phân công tổng hợp nhu cầu đề xuất hỗ trợ của tổ chức, cá nhân được hỗ trợ đầu tư vào chăn nuôi, tham mưu gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định kế hoạch đầu tư công hằng năm vốn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về Đầu tư công. 	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,25 ngày
Bước 17	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả giải quyết TTHC của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Số hóa kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. 	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Bước 18	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp nhu cầu đề xuất hỗ trợ của tổ chức, cá nhân được hỗ trợ đầu tư vào chăn nuôi, tham mưu gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định kế hoạch đầu tư công hằng năm vốn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về Đầu tư công. - Nhận Quyết định kế hoạch đầu tư công hằng năm vốn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về đầu tư công; phối hợp Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân theo quy định. 	Cơ quan, đơn vị được phân công	
Bước 19	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận Quyết định kế hoạch đầu tư công hằng năm vốn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về đầu tư công, thực hiện số hóa và cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. - Thông báo, trả Quyết định kế hoạch đầu tư công hằng năm vốn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về đầu tư công cho tổ chức, cá nhân. 	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			TH1: 15,0 ngày.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định. Không bao gồm: thời gian tổng hợp nhu cầu đề xuất hỗ trợ của tổ chức, cá nhân được hỗ trợ đầu tư vào chăn nuôi; thời gian xem xét, quyết định và nhận quyết định kế hoạch đầu tư công hằng năm vốn ngân sách nhà nước của cơ quan có thẩm quyền)</i>		TH2: 15,0 ngày.

* Kết quả giải quyết TTHC: Văn bản thẩm tra của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Thủ tục: Quyết định hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng Kỹ thuật nghiệp vụ - Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC</p>	<p>0,5 ngày</p>
Bước 2	<p>Phân công xem xét hồ sơ TTHC; đề xuất nội dung tham mưu thành lập Hội đồng nghiệm thu theo quy định.</p>	<p>Lãnh đạo phòng Kỹ thuật nghiệp vụ</p>	<p>0,5 ngày</p>
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét hồ sơ TTHC. - Báo cáo, đề xuất Lãnh đạo phòng Kỹ thuật nghiệp vụ về nội dung tham mưu thành lập Hội đồng nghiệm thu theo quy định. <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Dự thảo Quyết định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng nghiệm thu (bao gồm đại diện các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng và đại diện các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan).</i> 	<p>Cán bộ, công chức phòng Kỹ thuật nghiệp vụ</p>	<p>3,0 ngày</p>
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt đề xuất tham mưu thành lập Hội đồng nghiệm thu. - Báo cáo, đề xuất Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu (bao gồm đại diện các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng và đại diện các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan). <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Dự thảo Quyết định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng nghiệm thu (bao gồm đại diện các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng và đại diện các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan).</i> 	<p>Lãnh đạo phòng Kỹ thuật nghiệp vụ</p>	<p>0,5 ngày</p>

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 5	<p>- Duyệt đề xuất của phòng Kỹ thuật nghiệp vụ.</p> <p>- Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></p> <p>+ <i>Dự thảo Quyết định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng nghiệm thu (bao gồm đại diện các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng và đại diện các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan).</i></p>	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	1,0 ngày
Bước 6	<p>Phê duyệt Quyết định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng nghiệm thu (bao gồm đại diện các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng và đại diện các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan).</p>	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 7	<p>Vào sổ, đóng dấu, phát hành Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu, gửi các thành viên Hội đồng nghiệm thu theo quy định.</p>	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 8	<p>- Tổ chức nghiệm thu xác định công trình, hạng mục công trình được hỗ trợ, mức hỗ trợ và lập Biên bản nghiệm thu theo quy định.</p> <p>- Tổng hợp kết quả, tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ đầu tư theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></p> <p>+ <i>Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu.</i></p> <p>+ <i>Biên bản nghiệm thu.</i></p> <p>+ <i>Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ đầu tư.</i></p>	Hội đồng nghiệm thu	15,0 ngày
Bước 9	<p>Phê duyệt Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt Quyết định hỗ trợ đầu tư cho tổ chức, cá nhân.</p>	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2,0 ngày
Bước 10	<p>Vào sổ, đóng dấu, phát hành Tờ trình, gửi Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p>	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 11	<p>Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ</p>	Bộ phận Tiếp nhận và	0,5 ngày

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, gửi Chủ tịch UBND tỉnh (qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh)	Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
Bước 12	Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chuyển Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh kiểm soát, tham mưu xử lý theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 13	Kiểm soát nội dung trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; báo cáo Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt, trình lãnh đạo UBND tỉnh theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu.</i> + <i>Biên bản nghiệm thu.</i> + <i>Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ đầu tư.</i> + <i>Dự thảo Quyết định hỗ trợ đầu tư cho tổ chức, cá nhân.</i>	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh	4,0 ngày
Bước 14	Duyệt kết quả kiểm soát của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 15	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC *.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 16	Vào sổ, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC, chuyển đến: - Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để thực hiện thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ cho tổ chức, cá nhân theo quy định. - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 17	Nhận kết quả giải quyết TTHC, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh.	0,5 ngày
Bước 18	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC:			32,0 ngày

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
<i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định)</i>			

* Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định hỗ trợ đầu tư cho tổ chức, cá nhân.

3. Thủ tục: Quyết định hỗ trợ đối với các chính sách nâng cao hiệu quả chăn nuôi sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến Phòng Kỹ thuật nghiệp vụ - Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC</p>	<p>0,5 ngày</p>
Bước 2	<p>Phân công xem xét hồ sơ TTHC; đề xuất nội dung tham mưu thành lập Hội đồng nghiệm thu theo quy định..</p>	<p>Lãnh đạo phòng Kỹ thuật nghiệp vụ</p>	<p>0,5 ngày</p>
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét hồ sơ TTHC. - Báo cáo, đề xuất Lãnh đạo phòng Kỹ thuật nghiệp vụ về nội dung tham mưu thành lập Hội đồng nghiệm thu theo quy định. <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Dự thảo Quyết định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng nghiệm thu (bao gồm đại diện các Sở: Kế hoạch và đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường và các Sở, ban, ngành, lãnh đạo UBND các huyện có liên quan).</i> 	<p>Cán bộ, công chức phòng Kỹ thuật nghiệp vụ</p>	<p>2,0 ngày</p>
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt nội dung tham mưu thành lập Hội đồng nghiệm thu. - Báo cáo, đề xuất Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu (bao gồm đại diện các Sở: Kế hoạch và đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường và các Sở, ban, ngành, lãnh đạo UBND các huyện có liên quan). <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Dự thảo Quyết định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng</i> 	<p>Lãnh đạo phòng Kỹ thuật nghiệp vụ</p>	<p>0,5 ngày</p>

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<i>nghiệm thu (bao gồm đại diện các Sở: Kế hoạch và đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường và các Sở, ban, ngành, lãnh đạo UBND các huyện có liên quan).</i>		
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt đề xuất của phòng Kỹ thuật nghiệp vụ. - Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Dự thảo Quyết định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng nghiệm thu (bao gồm đại diện các Sở: Kế hoạch và đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường và các Sở, ban, ngành, lãnh đạo UBND các huyện có liên quan).</i> 	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	1,0 ngày
Bước 6	Phê duyệt Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định (bao gồm đại diện các Sở: Kế hoạch và đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường và các Sở, ban, ngành, lãnh đạo UBND các huyện có liên quan).	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định, gửi các thành viên Hội đồng thẩm định.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 8	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thẩm định theo quy định. - Tổng hợp kết quả thẩm định: + Trường hợp 2.1: Kết quả thẩm định xác định hồ sơ TTHC không đạt yêu cầu: Báo cáo kết quả thẩm định, tham mưu lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Văn bản thông báo, nêu rõ lý do theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định, gửi các thành viên Hội đồng thẩm định.</i> + <i>Biên bản nghiệm thu của Hội đồng nghiệm thu;</i> + <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo và nêu rõ lý do theo quy định.</i> + Trường hợp 2.2: Kết quả thẩm định xác định hồ sơ TTHC đạt yêu cầu: Báo cáo kết quả thẩm định, tham mưu lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> 	Hội đồng thẩm định	7,0 ngày

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC. + Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định, gửi các thành viên Hội đồng thẩm định. + Biên bản nghiệm thu của Hội đồng nghiệm thu; + Dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ cho tổ chức, cá nhân theo quy định. 		
Trường hợp 2.1	Kết quả thẩm định xác định hồ sơ TTHC không đạt yêu cầu		
Bước 9	Phê duyệt Văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân biết, nêu rõ lý do theo quy định	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,5 ngày
Bước 10	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, gửi Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 11	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Trường hợp 2.2	Kết quả thẩm định xác định hồ sơ TTHC đạt yêu cầu		
Bước 9	Phê duyệt Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ đầu tư cho tổ chức, cá nhân.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 10	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Tờ trình, gửi Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 11	Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, gửi Chủ tịch UBND tỉnh (qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh)	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 12	Nhận Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chuyển Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh kiểm soát, tham mưu xử lý theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 13	<p>Kiểm soát nội dung trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; báo cáo Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt, trình lãnh đạo UBND tỉnh theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC.</i></p> <p>+ <i>Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định, gửi các thành viên Hội đồng thẩm định.</i></p> <p>+ <i>Biên bản nghiệm thu của Hội đồng nghiệm thu;</i></p> <p>+ <i>Tờ trình của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ cho tổ chức, cá nhân theo quy định.</i></p>	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh	2,5 ngày
Bước 14	<p>Duyệt kết quả kiểm soát của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC.</i></p> <p>+ <i>Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định, gửi các thành viên Hội đồng thẩm định.</i></p> <p>+ <i>Biên bản nghiệm thu của Hội đồng nghiệm thu;</i></p> <p>+ <i>Tờ trình của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ cho tổ chức, cá nhân theo quy định.</i></p>	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 15	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 16	Vào sổ, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC, chuyển đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 17	Nhận kết quả giải quyết TTHC, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 18	<p>- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết thúc việc giải quyết TTHC.</p> <p>- Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
<p style="text-align: center;">Tổng thời gian giải quyết TTHC: <i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định. Không bao gồm thời gian xem xét quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ)</i></p>			<p>- TH1: 15,0 ngày; - TH2: 20,0 ngày.</p>

* Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ.

II. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện

1. Thủ tục: Hỗ trợ chi phí nâng cao hiệu quả chăn nuôi cho đơn vị đã cung cấp vật tư phối giống, công phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí liệu tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước.

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận Danh sách gia súc được phối giống nhân tạo (có xác nhận của UBND cấp xã) của Người làm dịch vụ phối giống nhân tạo. - Tổng hợp Danh sách gia súc đã được phối giống nhân tạo, lập hồ sơ theo quy định, nộp cho Cơ quan chuyên môn cấp huyện (qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện). 	Tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện chương trình hỗ trợ phối giống nhân tạo gia súc	Đình kỳ 03 tháng/lần
Bước 2	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện chương trình hỗ trợ phối giống nhân tạo gia súc. - Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ; quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện chương trình hỗ trợ phối giống nhân tạo gia súc; chuyển hồ sơ đến phòng Cơ quan chuyên môn cấp huyện. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	Tiếp nhận, xử lý, giải quyết hồ sơ TTHC trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ theo quy định.
Bước 3	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công xem xét hồ sơ TTHC, đề xuất nội dung tham mưu UBND cấp huyện tổ chức thẩm định hồ sơ, phối hợp nghiệm thu kết quả phối giống nhân tạo gia súc theo quy định.	Lãnh đạo cơ quan chuyên môn cấp huyện	
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét hồ sơ TTHC. - Báo cáo, đề xuất Lãnh đạo Cơ quan chuyên môn cấp huyện về nội dung tham mưu UBND cấp huyện tổ chức thẩm định hồ sơ và phối hợp với các cơ quan liên quan ở địa phương tổ chức nghiệm thu kết quả phối giống nhân tạo gia súc theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Dự thảo Văn bản của UBND cấp huyện tổ chức thẩm định hồ sơ. Đồng thời, đề nghị</i> 	Cán bộ, công chức cơ quan chuyên môn cấp huyện	

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<i>các cơ quan liên quan ở địa phương phối hợp tổ chức nghiệm thu kết quả phối giống nhân tạo gia súc theo quy định</i>		
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt đề xuất về nội dung tổ chức: thẩm định hồ sơ, nghiệm thu kết quả phối giống nhân tạo gia súc theo quy định. - Báo cáo, tham mưu lãnh đạo UBND cấp huyện quyết định tổ chức thẩm định hồ sơ, nghiệm thu kết quả phối giống nhân tạo gia súc theo quy định. <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Dự thảo Văn bản của UBND cấp huyện tổ chức thẩm định hồ sơ. Đồng thời, đề nghị các cơ quan liên quan ở địa phương phối hợp tổ chức nghiệm thu kết quả phối giống nhân tạo gia súc theo quy định</i> 	Lãnh đạo cơ quan chuyên môn cấp huyện	
Bước 6	Phê duyệt Văn bản tổ chức thẩm định hồ sơ. Đồng thời, đề nghị các cơ quan liên quan ở địa phương phối hợp tổ chức nghiệm thu kết quả phối giống nhân tạo gia súc theo quy định	Lãnh đạo UBND cấp huyện	
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, gửi các cơ quan, đơn vị liên quan được UBND cấp huyện phân công thực hiện việc thẩm định hồ sơ và phối hợp tổ chức nghiệm thu kết quả phối giống nhân tạo gia súc theo quy định	Bộ phận Văn thư UBND cấp huyện	
Bước 8	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức: thẩm định hồ sơ, nghiệm thu kết quả phối giống nhân tạo gia súc theo quy định. - Tổng hợp kết quả thẩm định hồ sơ, kết quả nghiệm thu theo quy định. Báo cáo, tham mưu Lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Biên bản thẩm định hồ sơ.</i> + <i>Biên bản nghiệm thu kết quả phối giống nhân tạo gia súc.</i> + <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - Các cơ quan, đơn vị được phân công tổ chức thẩm định hồ sơ. - Các cơ quan, đơn vị được đề nghị phối hợp nghiệm thu kết quả phối giống nhân tạo gia súc. 	
Bước 9	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo UBND cấp huyện	
Bước 10	<ul style="list-style-type: none"> - Vào sổ, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC. - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện 	Bộ phận Văn thư UBND cấp huyện	
Bước 11	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở	Bộ phận Tiếp nhận và Trả	

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của huyện, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	kết quả của UBND cấp huyện	
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ)</i>			90,0 ngày

* Kết quả giải quyết TTHC: Hỗ trợ cung cấp vật tư, công phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); liệu tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái hoặc Văn bản từ chối, nêu rõ lý do hoặc Văn bản từ chối, nêu rõ lý do.

2. Thủ tục: Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước.

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn cấp huyện. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	<p>Nhận hồ sơ TTHC. Phân công xem xét hồ sơ TTHC, đề xuất nội dung tham mưu UBND cấp huyện tổ chức thẩm định hồ sơ TTHC theo quy định.</p>	Lãnh đạo cơ quan chuyên môn cấp huyện	0,5 ngày
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét hồ sơ TTHC. - Báo cáo, đề xuất Lãnh đạo phòng chuyên môn cấp huyện về nội dung tham mưu UBND cấp huyện tổ chức thẩm định hồ sơ TTHC theo quy định. <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Dự thảo Văn bản của UBND cấp huyện tổ chức thẩm định hồ sơ theo quy định.</i> 	Cán bộ, công chức cơ quan chuyên môn cấp huyện	3,0 ngày
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt đề xuất nội dung tham mưu UBND cấp huyện tổ chức thẩm định hồ sơ theo quy định. - Báo cáo, tham mưu lãnh đạo UBND cấp huyện quyết định tổ chức thẩm định hồ sơ theo quy định. <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Dự thảo Văn bản của UBND cấp huyện tổ chức thẩm định hồ sơ theo quy định.</i> 	Lãnh đạo cơ quan chuyên môn cấp huyện	1,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 6	Phê duyệt Văn bản tổ chức thẩm định hồ sơ TTHC.	Lãnh đạo UBND cấp huyện	2,0 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, gửi các cơ quan, đơn vị được UBND cấp huyện phân công thực hiện việc thẩm định hồ sơ theo quy định	Bộ phận Văn thư UBND cấp huyện	0,5 ngày
Bước 8	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thẩm định hồ sơ TTHC theo quy định. - Tổng hợp kết quả thẩm định hồ sơ TTHC. Báo cáo, tham mưu Lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC. + Văn bản của UBND cấp huyện tổ chức thẩm định hồ sơ theo quy định. + Biên bản thẩm định; + Dự thảo Kết quả giải quyết TTHC. 	Cơ quan, đơn vị được phân công tổ chức thẩm định hồ sơ TTHC theo quy định	10,0 ngày
Bước 9	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo UBND cấp huyện	2,0 ngày
Bước 10	<ul style="list-style-type: none"> - Vào sổ, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC. - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện 	Bộ phận Văn thư UBND cấp huyện	0,5 ngày
Bước 11	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của huyện, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định. Không bao gồm thời gian thực hiện hỗ trợ kinh phí cho đối tượng được UBND cấp huyện quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ)</i>			20,0 ngày

* Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ hoặc Văn bản trả lời, nêu rõ lý do từ chối.

BIỂU TỔNG HỢP DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TTHC: Thủ tục hành chính.

QTNB: Quy trình nội bộ.

TT	LĨNH VỰC/ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Quyết định công bố Danh mục TTHC	Số ngày thực hiện theo Danh mục TTHC	Số ngày thực hiện theo QTNB
I	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh			
1	Đề xuất hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công	Quyết định số 1809/QĐ-UBND ngày 11/9/2024	<i>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi văn bản thẩm tra hồ trợ đầu tư tới tổ chức, cá nhân: 15,0 ngày, tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.</i>	- TH1: 15,0 ngày Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi văn bản thông báo, nêu rõ lý do. - TH2: 15,0 ngày Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi văn bản thẩm tra hồ trợ đầu tư.
2	Quyết định hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công	Quyết định số 1809/QĐ-UBND ngày 11/9/2024	<i>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh xem xét, ban hành Quyết định hỗ trợ đầu tư cho tổ chức, cá nhân: 32,0 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.</i>	32,0 ngày
3	Quyết định hỗ trợ đối với các chính sách nâng cao hiệu quả chăn nuôi sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	Quyết định số 1809/QĐ-UBND ngày 11/9/2024	<i>Thành lập Hội đồng thẩm định và tổ chức thẩm định hồ sơ: trong thời hạn 20 ngày, tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.</i>	- TH1: 15,0 ngày. - TH2: 20,0 ngày.
II	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện			
1	Hỗ trợ chi phí nâng cao hiệu quả chăn nuôi cho đơn vị đã cung cấp vật tư phối giống, công phối giống nhân tạo gia súc	Quyết định số 1810/QĐ-UBND	<i>Tổ chức thẩm định hồ sơ và nghiệm thu kết quả</i>	90,0 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ.

	(trâu, bò); chi phí liệu tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	ngày 11/9/2024	<i>phối giống nhân tạo:</i> trong thời hạn 90 ngày, tính từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ.	
2	Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	Quyết định số 1810/QĐ-UBND ngày 11/9/2024	<i>Thực hiện hỗ trợ kinh phí:</i> trong thời hạn 40 ngày, tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	20,0 ngày (<i>không bao gồm thời gian thực hiện hỗ trợ kinh phí cho đối tượng được UBND cấp huyện quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ</i>).